

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

**Về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý,
tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới
trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2013 – 2017**

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Ngành Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, phát triển và mở rộng các nội dung, hình thức phối hợp theo tinh thần các văn bản mới của Đảng, Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật (Kết luận số 04 – KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32 - CT/TW, ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012, Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg...); thực hiện trách nhiệm của hai ngành theo quy định Luật Bình đẳng giới và triển khai có hiệu quả nhiệm vụ tham mưu đề xuất chính sách, tham gia phân biện xã hội, giám sát chính sách, pháp luật về bình đẳng giới mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI (nhiệm kỳ 2012 – 2017) đã đề ra, Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thống nhất chương trình phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2013-2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của phụ nữ, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương.

- Thực hiện bình đẳng giới và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ, từng bước nâng cao lợi thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội, góp phần xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội phụ nữ thực hiện công tác PBGDPL; báo cáo viên, tư vấn viên, tuyên truyền viên pháp luật; trợ giúp viên, cộng tác viên

pháp lý và hòa giải viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tăng cường phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của hai ngành, phát huy vai trò của ngành Tư pháp và Hội LHPN các cấp trong công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu:

- Hoạt động phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức.

- Các nội dung về PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật tập trung vào lĩnh vực liên quan trực tiếp đến gia đình, phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, chú trọng các nội dung phòng chống bạo lực gia đình, buôn bán người, nạn tảo hôn, phụ nữ kết hôn với người nước ngoài, kết hôn ở vùng biên giới.

- Chương trình phối hợp phải được cụ thể hóa bằng kế hoạch hàng năm, định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Trong giai đoạn 2013-2017, hai ngành tăng cường phối hợp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ trong các lĩnh vực sau:

1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ
2. Trợ giúp pháp lý cho phụ nữ
3. Tư vấn pháp luật cho phụ nữ
4. Hòa giải ở cơ sở
5. Thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

III. HÌNH THỨC PHỐI HỢP

1. Các hình thức phối hợp chung

1.1. Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đảm bảo cho phụ nữ được bình đẳng trong tiếp cận pháp luật và các dịch vụ pháp lý; thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Khảo sát, đánh giá trình độ, số lượng cán bộ Hội làm công tác PBGDPL, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở; đội ngũ báo cáo viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên pháp lý, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở. Trên cơ sở kết quả khảo sát, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ này. Khảo sát nhu cầu của phụ nữ để có chương trình, nhiệm vụ phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm cho từng năm.

1.3. Xây dựng, củng cố và phát triển nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và hòa giải ở cơ sở, chú

trọng đội ngũ báo cáo viên, tư vấn viên pháp luật, cộng tác viên và tuyên truyền viên của các cấp Hội.

1.4. Xây dựng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ phù hợp với đối tượng, vùng miền.

1.5. Biên soạn các tài liệu pháp luật và tài liệu hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ về PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giúp các cơ quan tư pháp, các cấp Hội phụ nữ thực hiện PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

1.6. Kiến nghị với các cơ quan Nhà nước để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ.

2. Các hình thức phối hợp cụ thể

2.1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tổ chức “Ngày Pháp luật Việt Nam” (ngày 09 tháng 11 hàng năm) theo nội dung, hình thức quy định tại Điều 6 Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Triển khai thực hiện Tiêu Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của phụ nữ giai đoạn 2013- 2016”.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục PBGDPL cho phụ nữ trên các trang tin điện tử, báo chuyên ngành thuộc hệ thống của Hội, của ngành Tư pháp và phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Thu hút, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia sinh hoạt Câu lạc bộ phụ nữ với pháp luật, khai thác và sử dụng tủ sách pháp luật và tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật khác ở cơ sở; thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho phụ nữ và các hình thức phù hợp khác.

2.2. Về trợ giúp pháp lý

- Phổ biến, truyền thông pháp luật về trợ giúp pháp lý đến với phụ nữ;

- Giới thiệu phụ nữ là người được trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý để được trợ giúp theo quy định của pháp luật; phối hợp tạo điều kiện tiếp cận thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý để thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý bằng các hình thức tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và các hình thức trợ giúp pháp lý khác cho phụ nữ là người được trợ giúp pháp lý, trẻ em gái, phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, nạn nhân của tội mua bán người theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ là người được trợ giúp pháp lý ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khẩn; thu hút và tạo điều kiện để phụ nữ tham gia sinh hoạt câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, sinh hoạt chuyên đề pháp luật và các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để hội viên Hội phụ nữ các cấp có đủ tiêu chuẩn tham gia làm cộng tác viên trợ giúp pháp lý và thực hiện các vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là các vụ việc liên quan đến bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống buôn bán người; thu hút hội viên Hội phụ nữ tham gia đóng góp, hỗ trợ hoặc phối hợp triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

2.3. Về tư vấn pháp luật:

- Trong điều kiện và khả năng cho phép, tổ chức tư vấn pháp luật đối với các vụ việc cụ thể, đặc biệt là những việc liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của phụ nữ, những vấn đề phụ nữ quan tâm thông qua các hình thức: trực tiếp bằng lời nói, văn bản, điện thoại.

- Phối hợp, liên kết tư vấn pháp luật cho phụ nữ tại các trung tâm tư vấn pháp luật, trung tâm hỗ trợ kết hôn có yếu tố nước ngoài.

- Phối hợp với các Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư xây dựng chương trình trợ giúp pháp lý miễn phí cho phụ nữ.

2.4. Về hòa giải ở cơ sở

- Trong điều kiện và khả năng cho phép, phối hợp tham gia các hoạt động hòa giải theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở. Vận động, hướng dẫn việc mời những người có uy tín, đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia hòa giải đối với những vụ, việc, mâu thuẫn, tranh chấp có liên quan đến phụ nữ.

- Xây dựng, phát triển và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên nữ ở cơ sở.

2.5. Về thực hiện bình đẳng giới và lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến phụ nữ và bình đẳng giới trong các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp, TW Hội chủ trì hoặc tham gia soạn thảo, thẩm định. Đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghiên cứu, xây dựng các phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của hai bên ký kết Chương trình

1.1. Ở Trung ương

- Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp), Ban Chính sách – Luật pháp (TW Hội LHPN Việt Nam) là cơ quan đầu mối, tham mưu cho lãnh đạo Bộ Tư pháp và lãnh đạo TW Hội trong việc đôn đốc, kiểm tra và thực hiện Chương trình.

- Hàng năm, Bộ Tư pháp và TW Hội LHPN Việt Nam xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình; chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Tư pháp, Hội Phụ nữ các cấp triển khai Chương trình. Giao các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cục Trợ giúp Pháp lý; Vụ Bổ trợ tư pháp; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật và các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc TW Hội tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức phối hợp thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực công tác của đơn vị.

- Định kỳ, Bộ Tư pháp, TW Hội LHPN Việt Nam tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp; tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình để rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng giai đoạn tiếp theo; khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình.

- Hai bên phối hợp tổ chức sơ kết (02 năm), tổng kết (05 năm) đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và đề ra phương hướng, nhiệm vụ mới phù hợp.

1.2. Ở địa phương

- Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp, Ban Chính sách – Luật pháp hoặc đơn vị có liên quan thuộc Hội LHPN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cơ quan thường trực của Chương trình ở địa phương.

- Sở Tư pháp và Hội LHPN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hàng năm phối hợp xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; tổ chức họp, giao ban liên ngành đánh giá kết quả phối hợp, rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện Chương trình ở địa phương, báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp và TW Hội LHPN Việt Nam.

2. Kinh phí tổ chức thực hiện Chương trình

Hàng năm, Bộ Tư pháp và Trung ương Hội LHPN Việt Nam bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình ở Trung ương.

Sở Tư pháp, Hội LHPN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động đề nghị UBND cùng cấp quan tâm, bố trí kinh phí thực hiện Chương trình hàng năm; lập dự toán kinh phí các nhiệm vụ chủ trì và tổng hợp vào dự toán kinh phí thường xuyên của đơn vị để trình UBND phê duyệt. Việc lập dự toán chi tiết căn cứ theo các văn bản hiện hành quy định về việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí cho công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Các cơ quan có thể huy động nguồn kinh phí hỗ trợ từ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và ngoài nước, đồng thời kết hợp với các Chương trình, Đề án khác (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ phối hợp có hiệu quả.

Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, hai bên cùng trao đổi để thống nhất cách giải quyết.



Nguyễn Thị Thanh Hòa



Hà Hùng Cường

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy Ban TWMTTQVN;
- Ban Nội chính Trung ương, Ban Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ tịch Hội LHPNVN (để chỉ đạo);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp và TW Hội LHPNVN (để thực hiện);
- Sở Tư pháp, Hội phụ nữ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu VP Bộ TP, VPTW Hội, Vụ PBGDPL, Cục TGPL, Vụ CVĐCVXDPL, Ban CSLP.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 873/SY-UBND

Nơi nhận:

- Các sở: Tư pháp, Tài chính;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- PVP VX, K11, K15;
- Lưu: VT (07b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 31 tháng 5 năm 2013

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Mai Việt Trung